

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2021/KDTM-ST**

Ngày 19/3/2021

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng mua  
bán hàng hóa - Hợp đồng gia công*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Ngọc Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Hoàng Mai

2. Ông Lê Thành Thật

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Ký - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên:** Bà Nguyễn  
Thị Ánh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 42/2020/TLST-KDTM ngày 14/10/2020, về việc: “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa - Hợp đồng gia công*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-KDTM ngày 07 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng BK

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Trương Việt Trần C- Tổng Giám đốc

Trụ sở: phường MQ, thành phố LX, tỉnh AG

*1.1. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*

1.1.1. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Y- Trưởng phòng Kế hoạch-Hành chính Công ty Cổ phần Xây dựng BK đại diện theo giấy ủy quyền số 23/UQ.BK.20 ngày 18/3/2021 (Có mặt)

Địa chỉ: phường MQ, thành phố LX, tỉnh AG

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Đỗ Đức K- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: phường TN, thành phố VT, tỉnh BR - VT (Vắng mặt)

### NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Phần trình bày của ông Lê Văn Y là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Xây dựng BK: Căn cứ hợp đồng kinh tế số 571/HĐKT.18 ngày 30/5/2018 và phụ lục hợp đồng số 1 ngày 12/6/2018, biên bản xác nhận khối lượng ngày 04/5/2019, cam kết thanh toán ngày 04/5/2019, thông báo số 481/ĐN-BK.19 ngày 27/9/2019, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV có thỏa thuận mua:*

+ Ép cọc và chất thải thử tĩnh: 5 tim x 14.000.000 đồng bằng 70.000.000 đồng

+ Ép cọc bê tông ly tâm fi 350: 11.051m x 55.000 đồng bằng 607.705.000 đồng

+ Mua cọc bê tông ly tâm fi 350: 11.222m x 308.000 đồng bằng 3.456.376.000 đồng.

Tổng số tiền mua cọc bê tông và ép cọc bê tông: 4.134.081.000 đồng, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV đã thanh toán: 1.977.680.000 đồng.

- Theo nội dung thỏa thuận nêu trong hợp đồng kinh tế, phụ lục hợp đồng, biên bản xác nhận khối lượng, cam kết thanh toán và thông báo yêu cầu thanh toán thì số tiền mà Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV còn nợ là 2.156.401.000 đồng và số tiền lãi chậm trả tạm tính từ ngày 04/5/2019 đến ngày 04/3/2020 là 291.114.000 đồng. Tổng số tiền mà Công ty Sao Việt có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng BK số tiền tạm tính đến ngày 04/3/2020 là 2.447.515.000 đồng (*Hai tỷ bốn trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng*), bao gồm 2.156.401.000 đồng tiền nợ gốc và 291.114.000 đồng tiền lãi và tiếp tục tính lãi chậm trả phát sinh đến khi bản án có hiệu lực.

Tại phiên tòa, ông Y là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện đối với lãi suất đề nghị điều chỉnh lại lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất trung bình của 03 ngân hàng với mức lãi suất là 1,23%/tháng tính từ ngày 04/5/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV thanh toán xong khoản tiền còn nợ.

- *Phần trình bày của bị đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV: Vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết nên không có ý kiến trình bày.*

+ Tại phiên tòa, ông Lê Văn Y là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần Xây dựng BK thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện đối với lãi suất, đề nghị điều chỉnh lại lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất trung bình của 03 ngân hàng với mức lãi suất là 1,23%/tháng tính từ ngày 04/5/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ

thuật và Xây dựng SV thanh toán xong khoản tiền. Bị đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV vắng mặt không tham dự phiên tòa.

+ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV phải có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng BK số tiền là 2.753.185.970 đồng (*Hai tỷ bảy trăm năm mươi ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi đồng*). Trong đó: Tiền vốn là 2.156.401.000 đồng (*Hai tỷ một trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm lẻ một nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tạm tính đến ngày 19/3/2021 là 596.783.970 đồng (*Năm trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi đồng*).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Công ty Cổ phần Xây dựng BK do ông Trương Việt Trần C- Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Lê Văn Y-Trưởng phòng Kế hoạch-Hành chính Công ty Cổ phần Xây dựng BK đại diện theo giấy ủy quyền số 23/UQ.BK.20 ngày 18/3/2021, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Bị đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV mặc dù được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thẩm quyền:* Công ty Cổ phần Xây dựng BK khởi kiện đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV yêu cầu trả số tiền 2.156.401.000 đồng tiền nợ gốc theo Hợp đồng kinh tế số 571/HĐKT.18 ngày 30/5/2018 và phụ lục hợp đồng số 1 ngày 12/6/2018, biên bản xác nhận khối lượng ngày 04/5/2019, về việc thỏa thuận mua bán cọc bê tông, nhận gia công đối với cọc bê tông, kèm theo yêu cầu tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán đây là tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng gia công giữa hai công ty đều có giấy phép đăng ký kinh doanh, thỏa thuận phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh

với nhau và đều có mục đích lợi nhuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.1] Giữa các bên thỏa thuận tại Hợp đồng kinh tế số 571/HĐKT.18 ngày 30/5/2018 v/v mua bán cọc bê tông ly tâm, nhận gia công đối với cọc bê tông khi phát sinh tranh chấp sẽ do Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết nên căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[2.2] Công ty Cổ phần Xây dựng BK thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện xác định tính tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo lãi suất chậm thực hiện và đề nghị điều chỉnh lại lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất trung bình của 03 ngân hàng với mức lãi suất là 1,23%/tháng tính từ ngày 04/5/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV thanh toán xong khoản tiền, việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây dựng BK là không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự để xem xét, giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Nhận thấy, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện giữa Công ty Cổ phần Xây dựng BK với Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV có ký kết hợp đồng kinh tế số 571/HĐKT.18 ngày 30/5/2018 và phụ lục hợp đồng số 1 ngày 12/6/2018, biên bản xác nhận khối lượng ngày 04/5/2019, cam kết thanh toán ngày 04/5/2019, thông báo số 481/ĐN-BK.19 ngày 27/9/2019 theo thỏa thuận tại hợp đồng thì Công ty Cổ phần Xây dựng BK bán cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV các mặt hàng cọc bê tông cũng như thực hiện việc nhận gia công ép cọc bê tông cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV với tổng số tiền là 4.134.081.000 đồng (*Bốn tỷ một trăm ba mươi bốn triệu không trăm tám mươi một nghìn đồng*), Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV đã thanh toán được số tiền 1.977.680.000 đồng (*Một tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*), số tiền còn nợ lại là 2.156.401.000 đồng (*Hai tỷ một trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm lẻ một nghìn đồng*).

[3.2] Theo nội dung thỏa thuận nêu trong hợp đồng kinh tế, phụ lục hợp đồng, biên bản xác nhận khối lượng, cam kết thanh toán và thông báo yêu cầu thanh toán thì số tiền mà Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV còn nợ là 2.156.401.000 đồng (*Hai tỷ một trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm lẻ một nghìn đồng*) và số tiền lãi chậm trả tính từ ngày 04/5/2019 theo cam kết trả nợ của ông Đỗ Đức K, tuy nhiên đối với cam kết được viết do cá nhân của ông K cam kết trả cho phía Công ty Cổ phần Xây dựng BK không phải là do ông K viết với tư cách là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV và việc cam kết trả tiền không đóng dấu xác nhận của

công ty nên việc yêu cầu của Công ty Cổ phần Xây dựng BK xác định lại việc yêu cầu thanh toán tiền vốn và điều chỉnh lãi suất theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Điều 306 của Luật Thương mại là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3.3] Nhận thấy, việc hai bên thỏa thuận có lập hợp đồng mua bán hàng hóa là có thật và phía nguyên đơn nhận thực hiện đối với việc nhận gia công ép cọc theo hợp đồng có nội dung các bên thỏa thuận và đồng ý ký xác nhận công nợ phù hợp với quy định tại Điều 24, Điều 34, Điều 37, Điều 50, Điều 55 và Điều 178, Điều 179, Điều 180, Điều 182 của Luật thương mại nên Hội đồng xét thấy bị đơn vi phạm sẽ chịu trách nhiệm thanh toán và việc các bên đã thống nhất thỏa thuận tại hợp đồng là phù hợp theo quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do ông Y là người đại diện theo ủy quyền buộc bị đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV chịu trách nhiệm thanh toán tiền vốn mua bán hàng hóa và hợp đồng gia công hàng hóa còn nợ cho Công ty Cổ phần Xây dựng BK số tiền 2.156.401.000 đồng (*Hai tỷ một trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm lẻ một nghìn đồng*)

[3.4] Đối với tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Hội đồng nhận thấy theo nội dung của hợp đồng và phụ lục hợp đồng hai bên không thỏa thuận lãi suất theo hợp đồng nên đối với tiền lãi nên căn cứ tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm tương ứng với thời gian chậm trả theo mức của 03 (ba) ngân hàng tại địa phương vào thời điểm xét xử là 1,23%/tháng theo quy định tại Điều 306 của Luật thương mại nên yêu cầu Công ty Cổ phần Xây dựng BK yêu cầu phía bị đơn phải trả tiền lãi với mức 1,23%/tháng là có căn cứ và phù hợp theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử tính lãi từ ngày 04/5/2019 là ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến ngày xét xử ngày 19/3/2021 là 22 tháng 15 ngày, cụ thể:

$2.156.401.000 \text{ đồng} \times 22 \text{ tháng } 15 \text{ ngày} \times 1,23\%/\text{tháng} = 596.783.970 \text{ đồng}$  (*Năm trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi đồng*).

[3.5] Tổng cộng khoản tiền Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV phải có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng BK số tiền là 2.753.185.970 đồng (*Hai tỷ bảy trăm năm mươi ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi đồng*). Trong đó: Tiền vốn là 2.156.401.000 đồng (*Hai tỷ một trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm lẻ một nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tạm tính đến ngày 19/3/2021 là 596.783.970 đồng (*Năm trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi đồng*).

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

[4.1] Yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây dựng BK được chấp nhận nên Công ty Cổ phần Xây dựng BK được nhận lại tiền tạm ứng án phí là

40.475.500 đồng (*Bốn mươi triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm đồng*) theo biên lai thu số 0005673 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên ngày 13/10/2020.

[4.2] Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 87.063.719 đồng (*Tám mươi bảy triệu không trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm mười chín đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Bởi các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **\* Căn cứ vào:**

+ Điều 24, Điều 34, Điều 37, Điều 50, Điều 55, Điều 74, Điều 178, Điều 179, Điều 180, Điều 182, Điều 297, Điều 306 Luật thương mại;

+ Khoản 30, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 240, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây dựng BK đối với bị đơn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV:

1.1. Buộc Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV phải có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng BK số tiền là 2.753.185.970 đồng (*Hai tỷ bảy trăm năm mươi ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi đồng*). Trong đó: Tiền vốn là 2.156.401.000 đồng (*Hai tỷ một trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm lẻ một nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tạm tính đến ngày 19/3/2021 là 596.783.970 đồng (*Năm trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi đồng*).

1.2. Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền.

2/- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1. Công ty Cổ phần Xây dựng BK được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 40.475.500 đồng (*Bốn mươi triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm*

đồng) theo biên lai thu số 0005673 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên ngày 13/10/2020.

2.2. Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 87.063.719 đồng (*Tám mươi bảy triệu không trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm mười chín đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

- Quyền kháng cáo: Công ty Cổ phần Xây dựng BK được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật và Xây dựng SV được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Ngọc Thúy**